

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT NHÁNH 4: “ĐÔI BÀN CHÂN”

Từ 30/9- đến 05/10/2024

Giáo viên thực hiện: Hoàng Thị Thủy

1.Đón trả trẻ

HOẠT ĐỘNG PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN	Ghi chú
- Nhắc nhở rèn nề nếp trẻ chào cô, chào ông bà, chào bố mẹ, cất đồ dùng cá nhân gọn gàng ngăn nắp vào nơi quy định Trò chuyện thực hành: Tập thực hiện một số hành vi giao tiếp văn hóa: chào, tạm biệt, cảm ơn. Nói từ "ạ", "dạ". Trò chuyện, hướng dẫn phụ huynh: - <i>Hướng dẫn chế độ ăn cho trẻ bị thủy đậu</i> - Thực hành : Lấy cát dệp đúng đôi, để đúng nơi quy định. - Rèn nhận dạng kí hiệu riêng của trẻ trên tủ đồ dùng cá nhân, cho trẻ lấy cát đồ dùng đúng nơi quy định . - Lắng nghe và trao đổi, giao tiếp trò chuyện với trẻ + Trò chuyện với trẻ về chủ đề . + Trò chuyện cùng trẻ về đôi bàn chân + Trò chuyện về một số đặc điểm của đôi bàn chân: Bàn chân, ngón chân, lòng bàn chân... + Cho trẻ xem tranh ảnh,video về chủ đề: - Rèn cho trẻ: + Đến lớp không khóc nhè, tự giác vào lớp, chào cô chào bố mẹ. + Nghe, hiểu và thực hiện một số hiệu lệnh của cô trong các hoạt động: Cất đồ chơi cùng cô, hiệu lệnh thể dục, giờ vệ sinh, giờ ăn, ngủ. - Cho trẻ làm quen các trò chơi: Nu na nu nống, xia cá mè qua các bài đồng dao	

2. Thẻ dực sáng

HOẠT ĐỘNG PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN	Ghi chú
1.- Khởi động: Cho trẻ đi đội hình vòng tròn với các kiểu đi: Đi chậm, đi nhanh, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường.... TDS: Xoay tròn cổ tay 2. Bài tập phát triển chung. - Hô hấp: Thổi bóng - Tập bài: "Ồ sao bé không lắc" + ĐT 1: Đưa hai tay lên tai và lắc đầu + ĐT 2: Tay chống cạnh sườn, quay sang hai bên + ĐT 3: Tay chống vào đầu gối, xoay đầu gối + ĐT 4: Dậm chân tại chỗ - Tập theo cô - Chơi trò chơi: Bọ dừa 3.Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng .	

3. Chơi tập có chủ định

	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
	Ngày 30/9/2024	Ngày 1/10/2024	Ngày 2/10/2024	Ngày 3/10/2024	Ngày 4/10/2024	Ngày 5/10/2024	
	PTTC VĐCB: Bò chui qua cổng	PTNT Phân biệt màu đỏ- màu xanh	PTNT Nhận biết đôi bàn chân	PTNN DTĐTT: Đôi dép	PT TCKNXH KNVĐ : Đôi dép xinh NH: Đường và chân -TCÂN: Ai nhanh hơn	PT TCKNXH Di màu đôi bàn chân (M)	

4. Chơi tập ngoài trời

	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
	Ngày 30/9/2024	Ngày 1/10/2024	Ngày 2/10/2024	Ngày 3/10/2024	Ngày 4/10/2024	Ngày 5/10/2024	
	*Quan sát thời tiết TCVĐ: Bò chui qua cổng -Chơi tự do. (Khu vực số 4)	- Trải nghiệm cảm giác của đôi bàn chân: Đi trên cát, sỏi, cỏ,.. - Chơi tự do (Khu vực số 5)	*Quan sát: Dấu chân cô và trẻ trên cát - TCVĐ: Sỏ dép đúng đôi -Chơi tự do. (Khu vực số 4)	*Quan sát triển lãm tranh TCVĐ: Thi xem ai nhanh -Chơi tự do. (Khu vực số 3)	* Quan sát sự đổi màu của nước. - Trò chơi Bong bóng xà phòng - Chơi tự do Khu vực số 5	QS sân trường. * TH: Nhặt lá cây bỏ vào thùng rác - TCVĐ: Về đúng nhà -Chơi tự do. (Khu vực số 5)	

5. Chơi tập theo ý thích buổi sáng

KHU VỰC CHƠI	NỘI DUNG	MỤC ĐÍCH YÊU CẦU	CHUẨN BỊ	TIẾN HÀNH
a. Thao tác vai	TC1: Chơi bế em, cho em ăn	* Kiến thức: - Trẻ biết tên góc chơi, tên các trò chơi - Biết bắt chước được một vài hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...) * Kỹ năng: - Rèn cho trẻ có một số kỹ năng thể hiện một vài hành động phù hợp với vai chơi của	- Búp bê bé trai, búp bê bé gái , bát, thìa, khăn - Giường, quần áo, váy búp bê.	1. Ổn định tổ chức : 2. Thảo luận: - Trò chuyện với trẻ, về chủ đề . Cô nhận xét giờ chơi hôm trước Cô nhớ nhắc nhở kĩ năng chơi: Không tranh giành đồ chơi của bạn trong khi chơi, khi chơi xong cất đồ chơi đúng nơi quy định
	TC 2: Ru búp bê ngủ			
	TC 3: Chơi nấu ăn		- Đồ dùng , đồ chơi nấu ăn - Xoong, chảo, các loại thực phẩm: cá, rau, củ.. - Bát thìa, đũa, đĩa, khăn lau tay, mắm muối...	

		mình (dưới sự hướng dẫn của cô) * Thái độ: - Trẻ hứng thú, tích cực tham gia chơi biết đoàn kết trong khi chơi.		- Tc: Tìm ký hiệu góc chơi - Cô giới thiệu ký hiệu các góc chơi Hỏi trẻ thích chơi trò chơi góc nào? Cho trẻ kể tên các góc chơi trẻ thích về chủ đề
b.Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	TC 1: Xếp chồng, lồng hộp,	Kiến thức: - Trẻ biết tên góc, ký hiệu góc chơi, tên trò chơi, biết cách chơi các trò chơi theo mảng tường gợi ý dưới sự hướng dẫn của cô giáo. - Biết xếp chồng, lồng hộp ghép hình, chọn đúng màu. - Chơi xếp, lắp ghép, Thực hiện lắp ghép xếp cạnh xếp chồng - Bé tập chơi ghép hình. Thực hành các mảnh ghép rời, tạo thành hình bức tranh Trẻ gọi, gắn đúng ảnh đèn ông sao - Rèn cho trẻ KN chơi các trò chơi, phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, bàn chân và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: xếp chồng, xếp cạnh,	- Đồ chơi lồng tháp, lồng hộp - Bảng chơi chọn màu đúng; Bảng chơi nhận biết phân biệt màu : đôi bàn chân, có gắn gai dím - Bảng so hình đôi bàn chân - Hộp tìm hình ảnh - Hình ảnh đôi bàn chân - Bảng chơi ghép hình đôi bàn chân - Bảng chơi: Ghép đúng đôi - Đồ chơi lắp ghép, gạch, vỏ sữa. - Xe kéo, đẩy - Vòng, bóng - Mô hình xe đẩy	- Cô dẫn trẻ đến từng góc chơi giới thiệu các trò chơi có trong các góc, trẻ dán chọn ký hiệu góc chơi - Trẻ nhẹ nhàng về góc chơi và tự lấy đồ chơi theo ý thích. 3. Quá trình chơi: - Phân công các cô phụ trách các góc như sau: - Trong khi trẻ chơi cô quan sát, giám sát trẻ chơi, gợi ý để trẻ chọn đồ chơi, trò chơi và tự chơi theo ý thích. - Cô gợi mở, điều chỉnh, khuyến khích, hướng
	TC 2: Nhận biết phân biệt màu			
	TC3: So hình			
	TC 5: Ghép hình			
	TC 6 : Nhận biết đôi bàn chân			
	TC 7: Hộ thả hình			
	TC8: Xếp lớp học			
	TC 9: Chân ả chân ai			
	TC 1: Lái xe, ném vòng, bóng			

	TC 2: Nhảy theo hình bàn chân		- Bạt in hình bàn chân ngang dọc, chéo...	dẫn trẻ thực hiện đúng thao tác, kĩ năng (đặc biệt các kĩ năng trẻ mới làm quen: nấu cơm, nấu cháo, xúc cho em ăn, ru em ngủ, kể chuyện với rối ngón tay)
c.Vận động	TC 3: Cài cúc, khuy	- Trẻ biết tên góc chơi, tên trò chơi, biết cách chơi. - Trẻ biết chơi xe đẩy tập đi, đẩy xe. kéo xe - Trẻ biết cài cởi cúc áo , cài khuy, buộc tóc cho búp bê , biết luồn dây	- Trang phục của búp bê có cúc, khuy: Váy áo, mũ, Giày dép, ba lô,...	- Cô trò chuyện giúp đỡ trẻ khi cần thiết.
	TC 4: Chơi luồn dây	Biết đóng cọc bàn gỗ, búa baby, - Rèn kĩ năng sự khéo léo của đôi tay, ngón tay	- Bảng trò chơi luồn dây, hột hạt,giày	- Động viên hướng dẫn gợi ý trẻ chuyển góc chơi nếu trẻ không còn hứng thú với nhóm đang chơi.
	TC5 : Đóng cọc bàn gỗ, kéo xe	- Thái độ: Trẻ đoàn kết trong khi chơi, hứng thú chơi	Đóng cọc búa bi, con khớp có dây kéo	4. Kết thúc giờ chơi Cô gõ sắc xô hoặc bạt nhạc nhẹ nhàng báo hiệu kết thúc trò chơi. - Nhắc nhở trẻ nhẹ nhàng cất đồ chơi, gọn gàng đúng nơi quy định thoại...)
	TC 6: Luồn dây khâu dây giày		Bảng khâu luồn dây giày.	
	TC 7: Thả trụ 5 cọc		Bảng thả trụ	
	TC 8: Xâu vòng hột hạt		Dây xâu, hột hạt	
d.Nghệ thuật	Tạo hình :Cho trẻ làm quen với bảng và phấn ,giấy bút màu,dì màu tranh ảnh về chủ đề	- Trẻ thích cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc - Trẻ biết xem tranh câu chuyện ,chơi với con rối.	Chuẩn bị bảng và phấn thật, tranh rỗng chủ đề chiếc đèn ,bút màu,bàn ghế	

	- Âm nhạc: Ca múa, chơi với trống chơi với đàn, sắc xô, thanh la	- Trẻ biết lật mở từng trang sách. - Rèn kĩ năng tư duy, quan sát, ghi nhớ cho trẻ.	Dụng cụ âm nhạc, trống, đàn, sắc xô, thanh la	
	Sách chuyện: Xem tranh ảnh, sách báo về chủ đề Lớp học của bé	- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động tạo sản phẩm	Sách chuyện, tranh ảnh, sách báo về lớp học của bé - Tranh ảnh, một số đồ dùng, đồ chơi	

6. Vệ sinh, ăn, ngủ

Nội dung	HOẠT ĐỘNG PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN	Ghi chú
Vệ sinh	* Vệ sinh: - Hướng dẫn, hỗ trợ trẻ nhỏ thực hiện các kỹ năng vệ sinh và đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Rèn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách - Nhận biết: tủ đồ dùng cá nhân, tủ ca - Thực hành yêu cầu đơn giản của cô	
Ăn	* Ăn: - Trò chuyện với trẻ về các thức ăn khác nhau trong chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ - Trò chuyện về một số thói quen, nề nếp tốt trong ăn uống. + Thực hành mời cô và các bạn trước khi ăn - Tổ chức giờ ăn cho trẻ tạo cảm giác ngon miệng trước khi ăn bằng bài hát, đồng dao... - Tổ chức cho trẻ ăn phải đảm bảo vệ sinh sạch sẽ. - Giáo dục trẻ mời cô, mời bạn trước khi ăn. - Hướng dẫn trẻ cầm thìa bằng tay phải, tay trái giữ bát, khi ăn không làm rơi vãi thức ăn	
Ngủ	- Đảm bảo luôn có giáo viên thức trực trưa, bao quát trẻ trong giờ ngủ, thường xuyên điều chỉnh tư thế nằm ngủ cho trẻ, kiểm soát và điều chỉnh nhiệt độ trong phòng ngủ. Cho trẻ ngủ đủ thời gian và sâu giấc. Dạy trẻ làm quen thực hành ngủ trưa đúng theo quy định.	

	- Giúp cô sắp xếp gối ngủ rèn cho trẻ tự lên giường ngủ - Cho trẻ nghe nhạc, tránh tiếng ồn cho trẻ ngủ	
--	--	--

7. Chơi tập theo ý thích buổi chiều

	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
	Ngày 30/9/2024	Ngày 1/10/2024	Ngày 2/10/2024	Ngày 3/10/2024	Ngày 4/10/2024	Ngày 5/10/2024	
	- Cùng cô hát và làm quen bài hát “ Đôi dép xinh” *Chơi theo ý thích *VS trả trả Thực hành :.	- Trò chuyện về sinh đôi chân - TC: Phi ngựa - Chơi theo ý thích -Trả trả * Vệ sinh trả trả	- Nghe các bài thơ, bài hát, câu chuyện về chủ đề * Chơi các góc *Vệ sinh trả trả	* Xem tranh ảnh, vi deo về đôi bàn chân - Dạy trẻ kỹ năng sỏ dép đúng đôi *Chơi theo ý thích *VS trả trả	-Dạy trẻ trò chơi đôi chân khéo léo - TC: Đôi chân khéo * Chơi các góc *Vệ sinh trả trả	* Lao động – dọn vệ sinh *Liên hoan văn nghệ nêu gương bé ngoan. *Vệ sinh trả trả	

THƯ GỬI PHỤ HUYNH

Kính gửi: Quý phụ huynh.

Trong tuần từ ngày 30/9 /2024 đến ngày 5/10/2024 lớp NT2 sẽ cùng nhau thực hiện Chủ đề nhánh “ Đôi bàn chân ” ở chủ đề này với các lĩnh vực nhận thức, kỹ năng xã hội, và thể chất, ngôn ngữ sẽ giúp các bé từ 24-36 tháng tuổi bắt đầu tìm hiểu về” Đôi bàn chân”, giúp trẻ nhận biết được bàn chân có: ngón, chân, móng chân ... và công dụng của đôi bàn chân. Trẻ hiểu và cảm nhận về đôi bàn chân của mình khi đi trên các bề mặt khác nhau.

- Các con sẽ nhận biết và ghi nhớ :
- Tên gọi, đặc điểm, các bộ phận trên đôi bàn chân của bé.
- Nhận biết phân biệt được màu sắc của trang phục các đồ dùng đồ chơi xung quanh bé.

Ở trường các con sẽ được:

- Tham gia các trò chơi giáo dục, sáng tạo như vẽ tranh in hình đôi bàn chân
- Trải nghiệm cảm nhận về đôi bàn chân khi đi trên các bề mặt khác nhau.
- Thực hành các kỹ năng tự phục vụ như cất dép, sắp xếp đúng đôi, giữ gìn đôi chân luôn sạch sẽ
- Học các bài hát, bài thơ và nghe các câu chuyện về đôi bàn chân
- Và còn nhiều hoạt động thú vị khác nữa.

Để giúp các con có được những trải nghiệm thú vị và bổ ích, kính mong phụ huynh ở nhà:

- Trò chuyện với con về tên gọi, đặc điểm, cấu tạo tác dụng đôi bàn chân
- Cùng con nhận biết màu sắc của các đồ dùng đồ chơi có trong lớp
- Cho con xem tranh ảnh video về hình ảnh đôi bàn chân. Con sẽ luôn cảm thấy hứng thú và thích được tới lớp hơn
- Động viên con ôn/biểu diễn các bài thơ, chuyện, bài hát đã được học ở lớp.

Cuối chủ đề: Các con sẽ có một buổi tổng kết, rất mong bố mẹ bố trí thời gian tới tham dự cùng các con và có thể đăng ký làm tình nguyện viên chia sẻ với các con hiểu biết về đôi bàn chân hay hướng dẫn trẻ chơi các trò chơi rèn luyện cho đôi chân luôn chắc khỏe... Các con cũng sẽ luôn có cảm xúc tốt, tự hào vì bố mẹ luôn đồng hành với con trong các hoạt động của lớp mình.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm và hợp tác của Quý phụ huynh!

PHẦN 1: MỞ CHỦ ĐỀ

- Giáo viên trò chuyện về đôi bàn chân cho trẻ xem video, nghe kể chuyện về đôi bàn chân của chúng mình.

* Câu hỏi trẻ đã biết:

- Chân của con đâu?
- Chúng mình nhìn xem mỗi người có mấy chân?.
- Chân dùng để làm gì?

Câu hỏi trẻ muốn biết?

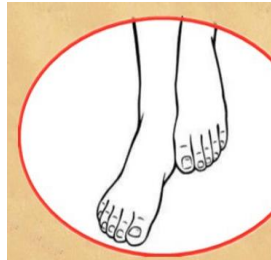
- Đôi bàn chân có những bộ phận nào ?
- Các bộ phận đó được gọi là gì ?
- Tác dụng của các bộ phận đó ?
- Đôi bàn chân giúp ích cho con điều gì ?
- Cô và trẻ thống nhất nội dung nhận biết “ Đôi bàn chân” trong 1 tuần

I. MẠNG NỘI DUNG

Tên gọi



Đôi bàn chân



Các bộ phận của bàn chân



Đây là gì?

Cách bảo vệ đôi chân



Tác dụng của đôi chân



II.MẠNG HOẠT ĐỘNG

Hoạt động chơi:

Góc hoạt động với đồ vật: Lắp ghép, chắp ghép hình từ các khối gỗ, xếp lớp học của bé, ghép tranh đôi bàn chân ,so hình đôi bàn chân của bé. Nhận biết đôi bàn chân của bé. Cảm nhận về đôi bàn chân. Bé chọn màu đỏ, màu xanh, Bé thông minh. Chân ả chân ai

Góc vận động: Chơi thả bóng, chơi bập bênh, chơi xe đẩy, chơi cài cởi cúc áo, cài khuy luôn dây giày.

Góc Nghệ thuật: - Di màu đôi bàn chân, in dấu chân.Hát và vận động bài hát “Đôi dép xinh”. Bé xem sách tranh, sách vải về chủ đề đôi bàn chân.

Góc phân vai: Bé chơi nấu ăn, chơi bế em, ru em ngủ, cho em ăn

Hoạt động học:

PTTC: VĐCB: Bò chui qua cổng

PTNT: Phân biệt màu đỏ- màu xanh

NBTN: Nhận biết đôi bàn chân

PTNN: DTĐTT: Đôi dép

PTTCKNXH: ÂN: KNVĐ : Đôi dép xinh

TH: Di màu đôi bàn chân (M)

Hoạt động ngoài trời:

- Quan sát: Thời tiết, Trải nghiệm đôi bàn chân , dấu chân cô và trẻ trên cát, triển lãm tranh,quan sát nhà bóng, khu nhà bếp.

+ TC: Bò chui qua cổng, Đi trên cát, sỏi, cỏ..., sỏ dép đúng đôi, triển lãm tranh, nhà bóng, khu nhà bếp

Hoạt động khác:

- Chơi và hoạt động theo ý thích ở các góc:
- Nghe đọc thơ hoặc kể truyện về chủ đề
- Xem video bài hát ôn luyện các bài hát, vận động theo bài hát
- Luyện tập làm vệ sinh cá nhân: đi vệ sinh đúng nơi quy định
- Trò chuyện về đôi bàn chân, khám phá về đôi bàn chân
- Tập nhận biết kí hiệu và thẻ tên

PHẦN 2: THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG

Thứ 2 ngày 30 tháng 09 năm 2024

- Lĩnh vực: PTTC

- Đề tài: VĐCB: Bò chui qua cổng

I. Mục đích - Yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên vận động, biết bò chui qua cổng theo hiệu lệnh của cô. Biết cách chơi trò chơi cùng cô.

2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ kỹ năng bò phối hợp chân nọ tay kia nhịp nhàng. Khi bò chui qua cổng lưng không chạm vào cổng.
- Rèn sự khéo léo, mạnh dạn cho trẻ.

3. Thái độ

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ chăm tập luyện thể dục để nâng cao sức khỏe.

II/Chuẩn bị:

1. Đồ dùng của cô

- Nhạc bài hát : Đi nhà trẻ
- Vạch xuất phát, sắc xô, cổng chui, vòng làm bò lăn lái xe, xúc xô

2. Đồ dùng của trẻ

- Trang phục của trẻ: gọn gàng dễ vận động

III. TIẾN HÀNH

Hoạt động 1 : Khởi động

- Cho trẻ khởi động đi một số kiểu đi theo yêu cầu của cô
- Cô cho trẻ hát bài tập đi đều với các kiểu đi: đi nhanh- chậm , chạy nhanh, chậm, đi thường
- Trẻ đứng vòng tròn tập BTPTC

Hoạt động 2: Trọng động

- + ĐT 1: Đưa hai tay lên tai và lắc đầu
- + ĐT 2: Tay chống cạnh sườn, quay sang hai bên
- + ĐT 3: Tay chống vào đầu gối, xoay đầu gối
- + ĐT 4: Dậm chân tại chỗ -
- ĐTNM: ĐT3+ Tay chống vào đầu gối, xoay đầu gối 2 lần

VĐCB: Bò chui qua cổng

- Cô đưa ra hai chiếc cổng chui(đặt trên sàn nhà và hỏi trẻ: Các con nhìn xem ban tổ chức đã tặng cho chúng mình cái gì đây?

- Cho trẻ được trải nghiệm, chơi với cổng chui đó.

- Cô hỏi trẻ các con vừa chơi những trò chơi gì với cổng chui?(Cô hỏi 3-5 trẻ)

=> Cô động viên trẻ và dẫn dắt, giới thiệu tên vận động “ Bò chui qua cổng”

- Tập mẫu lần 1” Không phân tích

- Cô tập mẫu lần 2 kết hợp với phân tích vận động cơ bản:

+ Tư thế chuẩn bị: Cô quỳ 2 đầu gối xuống chân áp sát xuống sàn nhà, hai tay đặt sát vạch chuẩn, lưng thẳng, đầu ngẩng cao mắt nhìn thẳng về phía trước .

+ Thực hiện vận động: Khi có hiệu lệnh một tiếng xắc xô, cô bắt đầu bò, kết hợp tay nọ chân kia, bò thẳng về phía trước, tới cổng đầu hơi cúi sao cho đầu và thân không chạm vào cổng, cô bò liên tục tới vạch đích thì đứng lên và đi về phía cuối hàng đứng.

- Cô mời 2 trẻ lên bò chui qua cổng, cả lớp chú ý quan sát sau đó nhận xét.

- Cô động viên trẻ và khái quát lại cách bò chui qua cổng.

- Cho cả lớp thực hiện:

+ Lần 1: Cô cho lần lượt 2 trẻ một lên thực hiện vận động(Cô bao quát trẻ, sửa sai cho trẻ)

+ Lần 2: Trẻ thực hiện theo nhóm

+ Lần 3: Cô cho 2 đội thi đua bò chui qua cổng(Cô bao quát trẻ và động viên nhắc nhở trẻ thực hiện đúng vận động).

- Cô hỏi lại trẻ tên vận động(hỏi 3-5 trẻ).

- Cô động viên cả lớp và tặng trẻ trò chơi.

***Trò chơi vận động: “Ô tô và chim sẻ”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi “**Ô tô và chim sẻ**”.

Luật chơi: Nếu như nghe thấy tiếng còi, trẻ cần tránh sang hai bên kia của đường.

*** Cách chơi:**

- Cô sẽ làm bác tác lái xe, còn trẻ làm con chim sẻ. Con chim sẻ đi kiếm ăn ở trên đường, vừa nhảy vừa ngồi xuống giả vờ mổ thóc. Cô giả tiếng ô tô kêu "Bim bim". Chim sẻ cần nhanh chân chạy đi nhanh (ra ngoài làn kẻ đường ô tô chạy)

Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần và động viên, khích lệ trẻ trong khi chơi.

Hoạt động 3: Hồi tĩnh

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh lớp 2-3 vòng theo nhạc nhẹ

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ kết thúc tiết học.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 3 ngày 1 tháng 10 năm 2024

- Lĩnh vực: PTNT

- Đề tài: Phân biệt màu xanh màu đỏ

I. Mục đích - Yêu cầu:

1.Kiến thức:

- + Trẻ nhận biết, phân biệt được màu đỏ - màu xanh.
- + Trẻ đọc rõ từ “màu đỏ”, “màu xanh”.

2.Kỹ năng:

- Trẻ có kỹ năng lấy và cất đồ dùng theo yêu cầu của cô.
- Rèn luyện kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

- Rèn kĩ năng quan sát và ghi nhớ có chủ đích

3.Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia học bài cùng cô và biết cất dọn đồ chơi đúng nơi quy định.

II/Chuẩn bị:

1.Đồ dùng của cô

- + 2 quả bóng xanh - đỏ, 2 túi vải xanh - đỏ, 2 hộp xanh - đỏ.
- + Nhạc trống đồng dao và nhạc không lời vui nhộn.
- + Túi ảo thuật. Giày nữ màu đỏ, mũ nữ màu xanh. Siêu thị bày bán đồ dùng đồ chơi có các màu

2. Đồ dùng của trẻ

- + Mỗi trẻ 1 rổ gồm 2 quả bóng màu đỏ, xanh; 2 túi màu đỏ, xanh, rổ đựng đồ màu đỏ màu xanh.

III. TIẾN HÀNH

***.Hoạt động 1: Ổn định và giới thiệu bài học**

- Cô đóng vai anh Hề vừa đi vừa đọc bài đồng dao kết hợp nền nhạc trống, hết bài ra cái túi.
- + Chúng mình có muốn nhận quà của anh Hề không?
- + Để nhận được quà của anh Hề trước tiên chúng mình cho anh biết túi quà của anh màu gì? Bộ quần áo mới của anh màu gì?

*** Hoạt động 2 : Dạy trẻ phân biệt màu đỏ - màu xanh.**

- Cô cùng trẻ khám phá túi quà.
- + Anh Hề có gì đây?
- + Quả bóng màu gì?
- + Còn gì trong túi quà?
- (Cô hỏi lần lượt lấy 2 quả bóng màu đỏ và màu xanh và cho cả lớp và cá nhân trẻ nhắc lại)
- Cô tặng mỗi bạn 1 rổ gồm : 2 quả bóng đỏ, xanh; 2 túi vải màu đỏ, xanh.
- Cho trẻ lấy rổ đồ chơi, mang về chỗ ngồi.

ĐT:

- + Bạn nào giỏi cho anh biết trong rổ của chúng mình có gì?
- + Quả bóng có màu gì?
- + Ngoài quả bóng màu đỏ ra trong rổ còn quả bóng màu gì?

+ Bên trong rổ còn có gì nữa?

- Cô cho trẻ gọi và nhận biết màu sắc các đồ dùng có trong rổ của trẻ

- Cô bao quát hướng lái trẻ quan sát và nhận biết màu theo yêu cầu của cô.

*TC: Chọn theo yêu cầu của cô.

- Cô yêu cầu trẻ chọn quả bóng màu nào trẻ chọn quả bóng màu đỏ và giơ lên.

+ Quả bóng màu xanh đâu?

- Cô cho trẻ chọn quả bóng màu xanh giống của cô. Cho cả lớp và nhiều cá nhân trẻ nhắc lại(lần lượt với quả bóng màu đỏ, túi màu đỏ và túi màu xanh)

- Cô hướng dẫn trẻ cho quả bóng màu đỏ vào chiếc túi màu đỏ, quả bóng màu xanh vào chiếc túi màu xanh.

3. Hoạt động 3: Trò chơi củng cố.

***Trò chơi đi siêu thị “Tìm đồ dùng đồ chơi có màu đỏ, xanh”**

- Cô giới thiệu trò chơi cách chơi, luật chơi.

- Luật chơi: Tìm đúng màu tương ứng với màu rổ của mình

- Cô cho mỗi trẻ 1 rổ màu đỏ, xanh trẻ có nhiệm vụ đi đến siêu thị tìm mua đồ dùng đồ chơi có màu cùng với màu rổ của mình. Thời gian cho trẻ là một bản nhạc bạn nào mua được đúng đồ dùng đồ chơi giống với màu rổ của mình bạn đó chiến thắng.

- Cô cho trẻ chơi 2 lần, lần 2 đổi rổ cho nhau.

- Cô kiểm tra kết quả. Cho trẻ gọi tên đồ dùng mà mình đã mua, đồ dùng đó có màu gì.

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ kết thúc tiết học.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 4 ngày 2 tháng 10 năm 2024

- Lĩnh vực: PTNT

- Đề tài: Nhận biết đôi bàn chân

I. Mục đích - Yêu cầu:

1.Kiến thức:

- Trẻ nhận biết, và cảm nhận về đôi bàn chân
- Trẻ nêu được tên gọi, phân biệt được một vài đặc điểm nổi bật của đôi bàn chân: Bàn chân, ngón chân, gót chân, móng chân
- Trẻ biết một số chức năng hoạt động chính của chân như chạy, nhảy, đi lại, dậm chân, đá chân...

2.Kỹ năng:

- Trẻ có kỹ năng quan sát, tư duy, nhanh nhạy, ghi nhớ có chủ định.
- Rèn cho trẻ kỹ năng đếm số lượng.
- Phát triển ngôn ngữ: Trẻ trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc, trọn câu.

3.Thái độ:

- Trẻ tích cực và hứng thú tham gia vào các hoạt động.
- Trẻ biết giữ gìn đôi bàn chân luôn sạch sẽ, biết đi tất đi giày giữ ấm vào mùa đông.

II/Chuẩn bị:.

1. Đồ dùng của cô :

- Vì hoạt động của đôi bàn chân. Nhạc bài “ Vũ điệu chân khỏe, rõ bóng. 2 con đường có các ô, sỏi, bông, lá khô”

- Vạch xuất phát, vạch đích

2. Đồ dùng của trẻ :

- Tâm thế thoải mái trang phục gọn gàng

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1 : Ổn định tổ chức

- Cô cho trẻ xem video về hoạt động của đôi bàn chân như chạy, nhảy, đi lại, dậm chân, đá chân...(vừa xem vừa trò chuyện về đoạn video)

- Cô dẫn dắt giới thiệu vào bài học

2. Hoạt động 2 : Nhận biết đôi bàn chân

- * Cô và trẻ cùng khám phá đôi bàn chân: (Cô cho trẻ về đội hình vòng tròn và đàm thoại)

- Chân đâu chân đâu?
- Chúng mình nhìn xem mỗi người có mấy chân?. Vậy 2 chân thường được gọi là gì?
- Bạn nào biết gì về đôi chân của mình kể cho cả lớp nghe nào?
- Đôi chân có những bộ phận nào?(bàn chân ,ngón chân, móng chân, gót chân)
- Con hãy chỉ và gọi tên các bộ phận đó.

- * Cô đặt câu hỏi gợi mở:

- Đây là gì?
- Mỗi bàn chân có bao nhiêu ngón chân? (Cô cùng trẻ đếm). Trên mỗi ngón chân có gì?
- Phía dưới bàn chân có gì?

(Sau mỗi câu hỏi cô yêu cầu trẻ gọi và chỉ vào các bộ phận trên đôi bàn chân của mình)

- Cô khái quát về các bộ phận của đôi chân: Mỗi người chúng ta gồm có 2 đôi chân, chân của chúng ta có các bộ phận gồm: Bàn chân, trên bàn chân có các ngón chân có tác dụng giúp chân bám vững trên mặt đất ngoài ra trên mỗi ngón chân đều có móng chân . Phía dưới bàn chân có gót chân giúp đôi chân giữ được thăng bằng

- Để đôi chân luôn khỏe mạnh thì chúng mình phải làm gì?

- Cô và trẻ cùng massage chân cho đôi chân hết mỏi.

-> Giáo dục: Để có đôi bàn chân khỏe mạnh các con phải thường xuyên tập thể dục, ăn uống đủ chất, ... Ngoài ra phải luôn giữ ấm chân bằng tất và giày vào mùa đông, khi đi ra ngoài các con phải nhớ sỏ dép để bảo vệ đôi bàn chân, hàng ngày phải tắm rửa vệ sinh đôi bàn chân của mình sạch sẽ.

3. Hoạt động 3 : Củng cố

- Trò chơi 1:”Nu na nu nống”:

+ Chơi lần 1: Cô cho trẻ hát đến ...”đánh trống tùng tùng” thì dùng gót chân để đánh. Và khi đánh trống chúng mình chú ý lắng nghe xem tiếng trống gõ bằng gót chân to hay nhỏ nhé.

+ Chơi lần 2: Cô yêu cầu trẻ dùng ngón chân để đánh. Chúng mình có phát hiện gì không?

- TC : Cảm nhận của đôi bàn chân

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi

- Luật chơi: Yêu cầu trẻ đi chân trần trên con đường cô đã chuẩn bị sẵn. đội nào chuyển được nhiều bóng hơn đội đó chiến thắng.

- Cách chơi cô chia lớp mình thành 2 đội, mỗi đội có 1 rổ bóng lần lượt các thành viên của 2 đội phải chuyển bóng bước vượt qua con đường bằng sỏi, bông, lá khô , thời gian cho 2 đội là 1 bản nhạc đội nào chuyển bóng nhanh và hết số bóng trong rổ đi bước qua con đường sỏi, bông, lá khô thì đội đó chiến thắng.

- Cô nhận xét, khen ngợi động viên trẻ và chuyển hoạt động.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 5 ngày 3 tháng 10 năm 2024

- Lĩnh vực: PTNN

- Đề tài: DTĐTT “Đi dép”

I. Mục đích - Yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài thơ “**Đi dép**”, tác giả Phạm Hồ
- Trẻ hiểu nội dung bài thơ.

2 Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng lắng nghe và ghi nhớ có chủ đích.
- Rèn kỹ năng đọc thơ to rõ ràng đúng nhịp điệu của bài thơ.

3. Thái độ:

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động.
- Trẻ biết đi dép để giữ gìn đôi chân luôn sạch sẽ.

II/Chuẩn bị:

1. Đồ dùng của cô

- Tranh minh họa bài thơ, video chương trình tiếng thơ bài Đi dép
- Máy tính , que chỉ, bài hát “Đôi dép”

2. Đồ dùng của trẻ

- Trang phục đầu tóc gọn gàng

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1 :Ổn định tổ chức

Cô cho hát và vận động theo bài “Đôi dép ”,

+ Trong bài hát đã nhắc đến điều gì?

- Cô dẫn dắt giới thiệu vào bài Có 1 bài thơ rất hay nói về đôi chân được đi dép đấy, đó là bài thơ “Đi dép ”, của tác giả Phạm Hồ . Để biết bài thơ này như thế nào chúng mình cùng lắng nghe cô đọc bài thơ này nhé..

2.Hoạt động 2:Dạy trẻ đọc thuộc thơ : “Đi dép ”,

- Cô đọc lần 1 diễn cảm + kết hợp cử chỉ điệu bộ
- Giảng nội dung : bài thơ nói về, chân được đi dép rất là êm, còn dép cũng rất vui khi được đi khắp nhà
- Đọc lần 2 bằng tranh minh họa

*DTĐTT:

+Trẻ đọc theo cô

- Cô mời trẻ cùng đọc theo từng câu, từng đoạn ngắn trong bài thơ.
- Cô chia câu thơ thành các cụm từ nhỏ để trẻ dễ nhớ và đọc theo.
- Khuyến khích trẻ đọc lớn tiếng, mạnh dạn.
- Cô cho trẻ đọc theo - Cả lớp đọc thơ 3-4 lần.
- Trẻ thi đua đọc tổ, nhóm, cá nhân.
- Cô động viên khuyến khích những trẻ chưa đọc được .

* ĐT:

+Cô vừa dạy các con bài thơ gì? Bài thơ do ai sáng tác ?

- Trong bài thơ nói về điều gì?
- Muốn cho đôi chân luôn sạch sẽ thì con phải làm gì?
- Cô giáo dục trẻ: Phải biết đi dép để giữ gìn đôi chân luôn sạch sẽ giữ ấm đôi chân để cho cơ thể được khỏe mạnh.

3.Hoạt động3: Chương trình bông hoa nhỏ

- Cô cho trẻ nghe chương trình tiếng thơ “Đi dép ”1 lần
- Cho cả lớp hát và vận động bài hát: “Đôi dép ”.
- Cô nhận xét khen ngợi trẻ

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 6 ngày 4 tháng 09 năm 2024

- Lĩnh vực: PT TCKNXH

- Đề tài: KNVD : Đôi dép xinh

NH: Đường và chân

-TCÂN: Ai nhanh hơn

I. Mục đích - Yêu cầu:

1.Kiến thức:

- Trẻ hát thuộc bài hát cùng cô, nhớ tên bài hát, tên tác giả
- Trẻ biết hát và vận động theo nhịp điệu bài hát cùng cô,

2. Kỹ năng

- Trẻ hát to rõ ràng rèn kỹ năng nghe hát và vận động đúng theo nhịp điệu của bài hát.
- Rèn khả năng chú ý lắng nghe và ghi nhớ có chủ đích.

3. Thái độ.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động
- Trẻ thích hát, thích tham gia các hoạt động cùng cô.

II/Chuẩn bị:

1. Đồ dùng của cô

- Nhạc không lời, nhạc bài “Đôi dép xinh, Đường và chân”
- Xắc xô, trống. Thanh la

2. Đồ dùng của trẻ

- Trang phục đầu tóc gọn gàng
- Tâm thế thoải mái

III. TIẾN HÀNH

***.Hoạt động 1: Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh hơn**

- Cô giới thiệu trò chơi cách chơi, luật chơi
- Luật chơi: Bạn nào không ngồi được vào ghế bạn đấy phải nhảy lò cò xung quanh lớp.

- **Cách chơi:** Cô đặt những chiếc ghế ở giữa lớp cô gọi trẻ lên chơi, số trẻ nhiều hơn số ghế, cô bật một đoạn nhạc các con vừa đi vừa hát kết thúc bản nhạc các bạn nhanh chóng tìm vào ghế để ngồi.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần.

*** Hoạt động 2 : Dạy trẻ KNVD hát bài “ Đôi dép xinh”**

- Cô cho cả lớp cùng nghe đoạn nhạc bài hát “ Đôi dép xinh”

- Trẻ nghe và đoán tên bài hát? Bài hát do ai sáng tác?
 - Cô cho Cả lớp hát cùng cô 2 lần kết hợp nhạc)
 - Đề bài hát hay hơn và sinh động hơn thì chúng mình có những cách nào nhỉ?
 - Trẻ chọn cách vận động
 - Cô giới thiệu vận động minh họa cho bài hát- Cô giải thích Vỗ tay theo phách là cách vỗ liên tục
 - Lần 1 Cô hát và làm mẫu vỗ tay theo phách (Không nhạc)
- Cô phân tích:Ở bài hát này cô vỗ tay vào câu thứ nhất của bài hát và cứ thế cô vỗ tay liên tục cho đến hết bài
- Lần 2 cô hát và vận động vỗ tay theo phách kết hợp với nhạc
 - Cô mời cả lớp vỗ cùng cô 2-3 lần (không nhạc)
 - Cô tổ chức cho trẻ hát và vận động theo nhạc với các hình thức thi đua tổ, nhóm, cá nhân,(cô chú ý sửa sai cho trẻ.)
 - Cô cho trẻ hát và VĐ kết hợp với dụng cụ âm nhạc với hình thức khác nhau(Cô chú ý sửa sai cho trẻ)
 - Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
- + Hỏi trẻ: : Hôm nay cô dạy chúng mình vận động gì?
- Cô cho trẻ nhắc lại tên vận động.
- > Giáo dục trẻ khi đi ra ngoài phải đi dép để giữ gìn đôi chân luôn sạch sẽ và khỏe mạnh.
- * Hoạt động 3: Nghe hát: “Đường và chân”**
- Cô giới thiệu bài hát, tác giả.
 - Cô hát bài hát 1L
 - Cô tóm tắt nội dung bài hát.
 - Cô cho trẻ hát và vận động hưởng ứng cùng cô.
 - Cô nhận xét tiết học, khen ngợi trẻ
 - Kết thúc cô cùng trẻ ra ngoài sỏ dép chuyển hoạt động ngoài trời.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 7 ngày 5 tháng 09 năm 2024

- Lĩnh vực: PT TCKNXH

- Đề tài: Di màu đôi bàn chân (M)

I. Mục đích - Yêu cầu:

I. Mục đích - Yêu cầu:

1.Kiến thức

- Trẻ biết tập cách cầm bút bằng tay phải và di màu vào hình đôi bàn chân không bị chồm màu ra ngoài.

2.Kỹ năng .

- Rèn cho trẻ tư thế ngồi

- Rèn kỹ năng di màu, kỹ năng cầm bút bằng 3 đầu ngón tay, cầm bút bằng tay phải (tay cầm thìa)

- Rèn kỹ năng quan sát ,ghi nhớ

3.Thái độ.

-Tham gia tích cực vào các hoạt động, biết giữ gìn sản phẩm

II/Chuẩn bị:.

1. Đồ dùng của cô

- Tranh mẫu di màu đôi bàn chân của cô

- Que chỉ, Giá cheo tranh, giá trưng bày sản phẩm, sáp màu,

- Loa, Nhạc bài hát “Đôi dép xinh”

2. Đồ dùng của trẻ

- Bàn ghế đủ cho trẻ. Tranh rỗng di màu đôi bàn chân đủ cho trẻ

- Bút màu. Nhạc không lời khi trẻ thực hiện

III. TIẾN HÀNH

***.Hoạt động 1: Ổn định và giới thiệu bài học**

- Cô và trẻ cùng chơi trò chơi “giấu chân”
- Hỏi đôi bàn chân dùng để làm gì?
- Để giữ cho đôi bàn chân luôn sạch chúng ta phải làm gì? Giáo dục trẻ
- Cô dẫn dắt giới thiệu vào bài

*** Hoạt động 2: Dạy trẻ đi màu đôi bàn chân**

Cô giới thiệu tranh mẫu của cô và đàm thoại

- Cô có gì đây?
- Bức tranh đôi bàn chân của cô có màu gì?
- Chúng mình có muốn đi màu bức tranh đẹp giống như của cô ko?
- Vậy các con ngồi ngoan quan sát cô đi mẫu nhé
- Cô hướng dẫn trẻ đi màu.
- Cô đi mẫu lần 1: Không phân tích
- Lần 2 cô đi màu và hướng trẻ cách đi màu : Cô cầm bút bằng 3 ngón tay: ngón cái, ngón trỏ và ngón tay giữa cô đi màu từ trên xuống dưới,cô đi màu từ trái sang phải lần lượt từng bàn chân một, đi màu không lem ra ngoài hình vẽ.

Cô hỏi ý định trẻ.Con đi màu đôi bàn chân màu gì? Con đi màu như thế nào? Cho trẻ nhắc lại kỹ năng đi màu đôi bàn chân.Hỏi trẻ cách cầm bút và tư thế ngồi.

- Cho trẻ làm mô phỏng động tác đi màu.
- Cô cho trẻ lấy đồ dùng về chỗ ngồi thực hiện.
- Hỏi trẻ đang đi màu tranh gì?
- Trẻ đi màu cô quan sát và hướng dẫn trẻ còn lúng túng.

*** Hoạt động 3: Nhận xét sản phẩm**

- Cô cho trẻ lên trưng bày sản phẩm
- Cô hướng lái trẻ để trẻ nhận xét bài của bạn.
- + Hôm nay cô dạy các con làm gì?
- Con thấy thích bài bạn nào nhất? Vì sao?
- Cô nhận xét, tuyên dương, động viên trẻ
- Cô cùng trẻ thu dọn đồ dùng chuyển sang hoạt động khác

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

HIỆU PHÓ CM DUYỆT

TTCM DUYỆT

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

Đào Thị Hương

Đào Thị Lan

Hoàng Thị Thủy